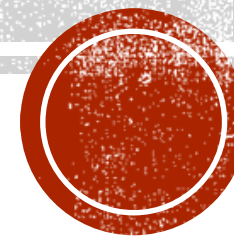


# 外籍生保險須知

Bảo hiểm dành cho sinh viên nước ngoài  
Và những điều cần biết



113.03.26

# 南山人壽公司-學生平安保險申請

## ★南山人壽公司-學生平安保險申請

-應民法112.1.1成年年齡下修至18歲，如未滿18歲者填寫申請書需法定代理人簽章

-新版「保險理賠申請書」1111031版，申請書共有2頁，請雙面列印南山人壽申請書，並填妥申請書，填寫內容細項請參閱範本。

💡 申請須備文件說明 → PDF

💡 道路交通事故報表線上填報表單(請交通意外申請理賠者，請務必填報!) → 線上填報單

💡 (住院、意外件適用)南山公司-學生平安保險金申請書1111031版 → PDF 範本

**申請學生平安保險理賠時限** Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm Bình An cho sinh viên

1. 在校生自事故日或疾病住院日起2年期限內皆可申請學生平安保險。

Sinh viên trong trường có thể đăng ký bảo hiểm an toàn học sinh trong vòng 2 năm kể từ ngày nhập viện do tai nạn hoặc bệnh tật.

2. 畢業班學生以當年7月31日前發生事故或疾病住院日起2年內期限。

Đối với sinh viên tốt nghiệp, thời hạn là 2 năm kể từ ngày nhập viện do tai nạn, ốm đau trước ngày 31/7 năm đó.

# 南山人壽公司-學生平安保險保障概述

重大燒燙傷	重大燒燙傷保險金	保險金額之25%=25萬
住院	住院日額給付保險金	每日 500元/最高給付60日(定額給付)
	加護病房日額給付保險金	每日1000元/最高給付60日(定額給付)
	燒燙傷病房日額給付保險金	每日1000元/最高給付60日(定額給付)
	骨折未住院	6000元/次(定額給付)
手術	門診手術保險金	每次最高 5,000元(實支實付)
	一般手術保險金	每次最高6,000元(實支實付)
	重大手術保險金	每次最高30,000元(實支實付)
其他醫療	醫藥與X光檢驗費用保險金	無
	校內集體食物中毒慰問金	每人1,000元(定額給付)
學生團體保險綜合健康保險附加條款	癌症住院醫療保險金給付	每日1000元/最高給付60日(定額給付)
	初次罹患癌症保險金(原位癌) 初次罹患癌症保險金 (本項限給付一次)	原位癌 0.5 萬; 原位癌以外癌症 5 萬

每人每年保費：新台幣 1,496元

保障內容摘要: Tóm tắt nội dung biện pháp bảo vệ

住院: 每日500元(最高60日)

Nằm viện: 500 đài tệ mỗi ngày (tối đa 60 ngày)

加護病房: 每日1000元(最高60日)

Đơn vị chăm sóc đặc biệt: 1.000 đài tệ mỗi ngày (tối đa 60 ngày)

燒燙傷病房: 每日1000元(最高60日)

Phòng chăm sóc bệnh nhân bị bỏng: 1.000 đài tệ mỗi ngày (tối đa 60 ngày)

手術: 5,000~30,000元(每次、實支實付)

Phẫu thuật: 5.000~30.000 đài tệ (mỗi lần, phải trả)



# 外籍生健康保險 (國泰人壽保險)

- 無全民健保新生必須被強制參加本校提供之「外籍學生醫療保險」，目前由 國泰人壽保險公司承保(保單規則及內容)，6 個月保費共計新台幣 3,900 元 (列 於註冊費內一併繳交)。
- Sinh viên năm nhất không có bảo hiểm y tế toàn dân phải tham gia "Bảo hiểm y tế sinh viên nước ngoài" do nhà trường cung cấp, hiện do Công ty bảo hiểm nhân thọ Cathay bảo lãnh (quy định và nội dung chính sách), tổng phí bảo hiểm sáu tháng là 3.900 Đài tệ. (được liệt học phí).

## 就醫及理賠申請

- (一) 至健保特約診所、醫院就診，**先自行付費**。
- (二) 意外醫療180天內、疾病醫療2年內提出申請。
- (三) 準備下列文件至生活輔導組申辦：
  1. 理賠申請書
  2. 診斷證明書
  3. 醫療費用收據
  4. 外生：護照及居留證影本
  5. 郵局(銀行)存摺封面影本
  6. 印章
- (四) 同一疾病多次複診時，可在最後一次看診請醫師開立診斷證明書，將每次看診的日期寫在證明書上即可。

## Đơn xin điều trị và yêu cầu bồi thường y tế

- (1) Nếu bạn đến phòng khám hoặc bệnh viện có bảo hiểm y tế để điều trị thì trước tiên bạn phải tự chi trả.
- (2) Nộp đơn trong vòng 180 ngày đối với trường hợp điều trị tai nạn và trong vòng 2 năm đối với trường hợp điều trị bệnh tật.
- (3) Chuẩn bị các tài liệu sau và nộp cho tổ hướng dẫn cuộc sống để nộp đơn:
  1. Đơn yêu cầu bồi thường
  2. Giấy chứng nhận chẩn đoán
  3. Chứng từ thu chi phí y tế
  4. Du học sinh: bản sao hộ chiếu và giấy phép cư trú
  5. Bản sao bì sỏ tiết kiệm bưu điện (ngân hàng)
  6. Con dấu
- (4) Khi cùng một bệnh được khám nhiều lần, lần khám cuối cùng có thể yêu cầu bác sĩ cấp giấy chứng nhận chẩn đoán và ngày của mỗi lần khám có thể được ghi trên giấy chứng nhận.

# 理賠金額(皆為實支實付)

- 門診：相同症狀每日以一次為限，每次上限為1,000元。

Phòng khám ngoại trú: Các triệu chứng tương tự được giới hạn một lần mỗi ngày và giới hạn trên là 1.000 Đài tệ mỗi lần

- 住院：住院期間所產生之費用，同一次住院上限120,000元

Nhập viện: Chi phí phát sinh trong quá trình nằm viện, giới hạn trên cho cùng một lần nhập viện là 120.000 Đài tệ



# 境外生參加全民健康保險辦法

- 新入境之外國學生、僑生於在台居留滿 6 個月，始符合投保資格，可參加全民健保。  
(依據居留證核發日起算 6 個月，期間限制出境 1 次，出境天數須在 29 日以內，包含 29 日，才符合加入健保資格)

Sinh viên nước ngoài mới đến sẽ chỉ đủ điều kiện có thể tham gia Bảo hiểm Y tế Toàn dân sau khi các em ở Đài Loan được 6 tháng. (Dựa trên 6 tháng kể từ ngày cấp giấy phép cư trú, hạn chế xuất cảnh 1 lần và số ngày ở nước ngoài phải trong vòng 29 ngày, để đủ điều kiện tham gia bảo hiểm y tế)

- 境外學生保險費每月 826 元

Phí bảo hiểm toàn dân mỗi tháng là 826 đài tệ

- 第一學期繳納 9 月至次年 2 月保險費(共 4,956 元)，第二學期繳納 3 月至 8 月保險費(共 4,956 元)

Trong học kỳ đầu tiên, phí bảo hiểm được thanh toán từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau (tổng cộng là 4.956 nhân dân tệ), và trong học kỳ thứ hai, phí bảo hiểm được thanh toán từ tháng 3 đến tháng 8 (tổng cộng là 4.956 nhân dân tệ).

